TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 153/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05-10-2018
V/v: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Phương Lan Anh**
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Đình Hùng**
2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hà Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1019/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Dương Thị Hải Q** – Sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 2, Phú Vinh, Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa. (Có mặt)
2. Bị đơn: Ông **Lý Sỹ Ngọc L** – Sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 2, Phú Vinh, Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn (bà Dương Thị Hải Q) trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa:

Tôi và anh Lý Sỹ Ngọc L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, đến năm 2014 mới đăng ký kết hôn tại UBND phường Cam Lộc, Cam Lâm, Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vả. Chúng tôi không thể chung sống với nhau được nữa nên tôi xin được ly hôn với anh L để mỗi người có cuộc sống riêng.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là cháu Lý Lâm T – sinh ngày 20/5/2013 và Lý Thanh Tr – sinh ngày 01/6/2015. Tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con vì các con còn quá nhỏ, hiện nay các con cũng đang ở với tôi. Tôi không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con vì tôi có đủ khả năng nuôi con, bản thân tôi đã có nhà riêng, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng hai mươi triệu đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn (ông Lý Sỹ Ngọc L) trình bày tại bản tự khai, biên bản hòa giải, đơn xin thay đổi ý kiến ngày 23/7/2018 và tại phiên tòa: Tôi thống nhất với lời trình bày của vợ tôi là chị Dương Thị Hải Q về thời gian chung sống, thời gian kết hôn, về mâu thuẫn vợ chồng và con chung. Nay chị Q khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với tôi thì tôi đồng ý vì từ khi cưới đến nay vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và không thể chung sống với nhau nữa.

Về con chung: Giữa tôi và chị Q có 02 con chung là cháu Lý Lâm T– sinh ngày 20/5/2013 và Lý Thanh Tr – sinh ngày 01/6/2015. Trước đây tôi đồng ý giao cả hai con cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng nay tôi thay đổi ý kiến, tôi đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Lâm T và giao cháu Lý Thanh Tr cho chị Q nuôi. Tôi nhận thấy bản thân tôi đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu Lý Lâm T, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng mười triệu đồng, thời gian chăm sóc, giáo dục con cũng nhiều hơn vợ vì tố chất công việc của cả hai vợ chồng. Tôi chưa thật sự tin tưởng giao hết hai con cho vợ nuôi dưỡng vì thời gian làm việc của vợ quá nhiều, không còn đủ thời gian chăm sóc, giáo dục hay đưa đón cả hai con đi học. Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu: Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Dương Thị Hải Q được ly hôn với ông Lý Sỹ Ngọc L, giao con chung là cháu Lý Lâm T – sinh ngày 20/5/2013 cho ông Lầu trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Lý Thanh Tr – sinh ngày 01/6/2015 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, bà Q và ông L không phải cấp dưỡng nuôi con do cả hai đều không yêu cầu, về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, bà Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của bị đơn và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] <u>Về quan hệ hôn nhân</u>:

Bà Dương Thị Hải Q và ông Lý Sỹ Ngọc L tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01 ngày 02/01/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo như bà Q trình bày thì trong quá trình chung sống, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vả, mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được, bà nhận thấy vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông L để mỗi người có cuộc sống riêng.

Bị đơn là ông Lý Sỹ Ngọc L cũng xác nhận trong quá trình chung sống, giữa ông và bà Q thường xuyên xảy ra bất đồng, mâu thuẫn, vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên ông đồng ý ly hôn với bà Q.

Xét tình trạng hôn nhân giữa bà Q và ông L không thể hàn gắn được, bởi lẽ cả hai bên đã không còn chung sống với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho bà Q được ly hôn với ông L.

[2] Về con chung: Bà Dương Thị Hải Q và ông Lý Sỹ Ngọc L có 02 con chung là cháu Lý Lâm T – sinh ngày 20/5/2013 và Lý Thanh Tr – sinh ngày 01/6/2015. Bà Dương Thị Hải Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Ông Lý Sỹ Ngọc L chỉ đồng ý giao cháu Lý Thanh Tr cho bà Q nuôi và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Lâm T vì ông cho rằng bà Q không có đủ thời gian để chăm sóc, giáo dục và đưa đón cả hai con đi học.

Xét thấy, các con chung còn quá nhỏ, cần sự bảo ban, chăm sóc tỉ mỉ của người mẹ, qua xác minh tại địa phương thì hiện nay các cháu Lý Lâm T, Lý Thanh Tr đang ở với bà Q và mẹ của bà Q là bà Trần Thị Kim P; bản thân bà Q cũng đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con. Bên cạnh đó, tại phiên tòa ông Lầu xác nhận hiện nay ông đang ở trọ, không có nhà ở ổn định. Do đó, để đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và không làm xáo trộn cuộc sống của các cháu, cần giao hai cháu Lý Lâm T và Lý Thanh Tr cho bà Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông L do bà Q không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án bà Q và ông L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[4] Về án phí: Bà Dương Thị Hải Q phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Hải Q được ly hôn với ông Lý Sỹ Ngọc L.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là các cháu Lý Lâm T – sinh ngày 20/5/2013 và Lý Thanh Tr – sinh ngày 01/6/2015 cho bà Dương Thị Hải Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông L do bà Q không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, nếu sau này các đương sự trong vụ án Hôn nhân gia đình có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Dương Thị Hải Q phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số

AA/2016/0009499 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Q đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THADS TP.Nha Trang;
- UBND phường Cam Lộc, TP.Cam Ranh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Lan Anh